TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 12-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xẹt;

2. Ông Trần Văn Vũ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 262/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1988 tại Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã H, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Trương Văn T và bà Lê Thị Bích T; vợ bà Nguyễn Thị H; có 02 người con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Nhân thân: Ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tuyên phạt 08 năm tù về tội Hiếp dâm; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2015 (theo giấy chứng nhận đặc xá số 1007/GCNĐX ngày 31/8/2015 của Trại Giam Huy Khiêm); nộp án phí vào ngày 20/6/2013.

Bị hại: Ông Phan Vĩnh P, sinh năm 1998 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phan Văn C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1972. Cùng địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh B (là cha mẹ của bị hại); có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ dầu khí H; địa chỉ: Số 26E, khu phố 1, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ; người đại diện hợp pháp: Bà Phan Thị Thanh H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố A, phường Đ, thành phố D, tỉnh B (là người đại diện uỷ quyền); có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Văn T2, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện T, tỉnh Đ; vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Ông Phùng Tấn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Văn T, có giấy phép lái xe hạng C số 750105013422 có giá trị đến ngày 15/4/2021 do Sở giao thông tỉnh Đ cấp ngày 15/4/2016. Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 27/12/2020, T điều khiển xe ô tô biển số 60C-519.65 lưu thông trên đoạn đường Võ Thị Sáu theo hướng ngã tư cây xăng Hạnh Nguyên về ngã ba KJ. Khi đến đoạn đường ngã ba giao nhau giữa đường Võ Thị Sáu và đường ĐT 747 thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B. T chuyển hướng rẽ trái sang đường chính ĐT 747 dẫn đến bánh trước bên trái xe ô tô va chạm phần đầu xe mô tô biển số 66B1-644.80 do ông Phan Vĩnh P điều khiển xe lưu thông theo hướng ngược chiều từ Ủy ban nhân dân phường T về Ủy ban nhân dân phường B. Hậu quả ông P bị thương tích nặng và tử vong tại hiện trường. Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại ngã ba giao nhau giữa đường Võ Thị Sáu và đường ĐT 747, đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa phẳng, rộng 9m. Đoạn đường Võ Thị Sáu ra đường ĐT 747 có biển báo cấm ô tô rẽ trái. Chọn trụ điện số 50 nằm bên phần đường bên trái theo hướng chợ Chí Hùng về ngã ba KJ làm điểm mốc. Chọn mép đường bên trái theo chiều chọn điểm mốc làm mép đường chuẩn. Xe ô tô tải biển số 60C-519.65 đỗ trên giao lộ đường ĐT 747 và Võ Thị Sáu. Đầu xe hướng ra đường ĐT 747, đuôi xe hướng vào đường Võ Thị Sáu, từ trục trước bên trái đo vào mép đường chuẩn là 6m50, từ trục bánh sau bên trái đo vào mép đường chuẩn là 10m50. Nạn nhân sau tai nạn nằm ngửa bên trái xe mô tô, đầu nạn nhân hướng về chợ Chí Hùng, chân nạn nhân hướng vào xe ô tô, từ đầu nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 8m, từ chân nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 8m30, đo đến trục trước bên trái xe 60C-519.65 là 1m50.

Xe mô tô 66B1-644.80 ngã sang bên trái, đầu xe và đuôi xe trùng với chiều hướng xe, từ trục bánh trước đo đến mép đường chuẩn là 06m, đo đến đầu nạn nhân là 1m70, đo đến bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 60C-519.65 là 1m30, đo đến điểm mốc là 11m30. Từ trục bánh sau đo đến mép đường chuẩn là 6m80.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 27/12/2020 và Kết luận giám định tử thi số 1021/GĐPY ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân Phan Vĩnh P chết do choáng đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, dập não, xuất huyết não.

- Xe ô tô nhãn hiệu Hino, màu trắng, loại 7,5 tấn, biển số 60C-519.65 số máy 19410, số khung XX18842 do Công ty cổ phần thương mại dịch vụ dầu khí Hải Phát đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ra quyết định xử lý vật chứng số 08 trả lại xe ô tô trên cho bà Phan Thị Thanh H là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ dầu khí H.

- Xe mô tô biển số 66B1-644.80, nhãn hiệu Yamaha, số máy G3D4E981122, số khung RLCUG1010KY211333 do Ngô Văn T đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 26/12/2020 T cho bị hại Phan Vĩnh P mượn để chạy thử thì bị tai nạn. Ngày 18/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T trả lại cho ông T2.

Cáo trạng số 259/CT-VKS.TU ngày 17/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Văn T và Công ty TNHH dầu khí Hải Phát đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 250.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trương Văn T, cấp ngày 15/4/2016; 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trương Văn T, cấp ngày 25/02/2021.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Trương Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 27/12/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 60C-519.65 lưu thông trên đoạn đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chuyển hướng rẽ trái vào đường ĐT 747 không chú ý quan sát, không nhường đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 66B1-644.80 do ông Phan Vĩnh P điều khiển lưu thông hướng ngược chiều. Hậu quả làm thiệt hại đến tính mạng của ông P.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền về sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình có thể gây hậu quả nghiêm trọng nhưng do chủ quan, cẩu thả mà phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty TNHH dầu khí H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Hino, màu trắng, loại 7,5 tấn, biển số 60C-519.65 số máy 19410, số khung XX18842 do Công ty cổ phần thương mại dịch vụ dầu khí H đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T trả lại xe ô tô trên cho Công ty cổ phần thương mại dịch vụ dầu khí H, là hợp pháp.

Đối với xe mô tô biển số 66B1-644.80 do Ngô Văn T2 đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 26/12/2020 T2 cho bị hại Phan Vĩnh P mượn để chạy thử thì bị tai nạn. Ngày 18/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T trả lại xe mô tô trên cho ông T2, là phù hợp.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 740081000994 tên Trương Văn T do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đ cấp có giá trị đến ngày 15/4/2021 và ngày 25/02/2021 bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định nên trả lại bị cáo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Trương Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trương Văn T, cấp ngày 15/4/2016; 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trương Văn T, cấp ngày 25/02/2021.

(Theo biên *bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại; Bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B (01);
- VKSND tỉnh B (01);
- PV06, Công an tỉnh B (01);
- Sở Tư pháp tỉnh B (01);
- VKSND thị xã T (01);
- Công an thị xã T (03);
- Chi cục THADS thị xã T (01) (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Lưu: VT, HS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Lài